

Số: /KH-VPUB

Sơn La, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Kê khai, tài sản thu nhập lần đầu

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Công văn số 3672/UBND-NC ngày 23/11/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Công văn số 126/TTr-PCTN ngày 25/02/2021 của Thanh tra tỉnh Sơn La về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Mục đích của việc kê khai tài sản, thu nhập là để cơ quan biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó; phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tự kê khai các thông tin theo quy định tại mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ với nội dung kê khai.

Tài sản thu nhập phải kê khai là tài sản, thu nhập thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của người kê khai, của vợ hoặc chồng và con đẻ, con nuôi (*nếu có*) chưa thành niên theo quy định của pháp luật.

Giá trị tài sản, thu nhập kê khai là giá gốc được tính bằng tiền Việt Nam phải trả khi mua, khi chuyển nhượng, xây dựng hoặc giá trị ước tính khi được cho, tặng, thừa kế cộng với các khoản thuế, phí khác (*nếu có*).

II. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC CÔNG KHAI

1. Người có nghĩa vụ kê khai

- Cán bộ, công chức;

- Người giữ chức vụ từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng.

- Tổng số người có nghĩa vụ kê khai là 65 người (*có danh sách kèm theo*).

2. Trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai

- Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai trung thực về tài sản, thu nhập, giải trình trung thực về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật phòng chống tham nhũng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu và gửi bản kê khai cho cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai.

- Giải trình về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của bản kê khai, nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

- Cung cấp thông tin liên quan đến nội dung xác minh khi có yêu cầu của Tổ xác minh tài sản, thu nhập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đã cung cấp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời yêu cầu của Tổ xác minh tài sản, thu nhập, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình xác minh tài sản, thu nhập.

- Chấp hành quyết định xử lý của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về kiểm soát tài sản, thu nhập.

2. Công khai Bản kê khai tại cuộc họp

- Công khai bản kê khai tại cuộc họp: Là hình thức công khai trước toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

+ Bản kê khai của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng được công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc các phòng, ban, đơn vị được công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể công chức, viên chức thuộc các phòng, ban, đơn vị.

- Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (*nếu có*); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng yêu cầu Trưởng các phòng, ban chuyên môn; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện đến công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý thuộc đối tượng phải kê khai tài sản lần đầu.

a) Kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu kê khai phụ lục I và hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (*Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ*).

b) Thời gian thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu xong trước ngày **09/3/2021** và gửi về phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị trước ngày **10/3/2021** mỗi người **02** bản kê khai.

c) Thực hiện việc công khai Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc phòng, ban, đơn vị **xong trước ngày 31/3/2021**.

2. Giao phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị:

- Thực hiện việc công khai Bản kê khai của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, **xong trước ngày 31/3/2021**; Bàn giao bản kê khai trực tiếp cho Thanh tra tỉnh **trước ngày 15/4/2021**.

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai theo quy định.

- Xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Thanh tra tỉnh **trước ngày 15/4/2021** (*cùng với việc bàn giao bản kê khai*).

Yêu cầu các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng và các cá nhân thuộc diện phải kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Chánh Văn phòng cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Đ/c Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tập thể Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc VP;
- Lưu: VT, TCHCQT. 30b.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Huy Anh



PL I, II.xls